

Số: 11/2019/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 31/2019/TLST-KDTM ngày 28/03/2019 .

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty TNHH MTV quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam;**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 22 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;
Người diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến Đ – Chủ tịch Hội đồng thành viên; Đại diện ủy quyền: Bà Lê Thị Kim O- Chức vụ: Giám đốc- Chi nhánh Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương- Chi nhánh Đống. Ông Lê Thanh T Trưởng phòng Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương và Cao Sỹ T- Nhân viên Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương.

-Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hương L;

Địa chỉ: Số 112 ngõ 221 Nguyễn Khuyến, phường M, Đống Đa, Hà Nội.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1970

ĐK HKTT: Số 02 ngõ 306 Tây Sơn, phường S, Đống Đa, Hà Nội.

-Bà Nguyễn Phương A, sinh năm 1978 (ủy quyền cho anh D)

ĐK HKTT: Số 115 đường Quang Trung, phường Trần Phú, tp B, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận tự nguyện của các bên cụ thể như sau:

Các bên thống nhất xác nhận tính đến ngày 20/5/2019 số tiền bà Nguyễn Thị Hương L còn nợ Ngân hàng số tiền là **5.845.799.370** đồng (gồm: nợ gốc 2.600.000.000 đồng, lãi trong hạn 2.547.266.036 đồng; lãi quá hạn 698.533.333 đồng).

- Bà Nguyễn Thị Hương L cam kết trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi 5.845.799.370 đồng chậm nhất đến ngày 30/8/2019.

- Bà Nguyễn Thị Hương L tiếp tục phải trả lãi phát sinh trên khoản nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký.

- Trong trường hợp bà Nguyễn Thị Hương L vi phạm thời hạn trả nợ trên thì **Ngân hàng TMCP Sài Gòn công thương** có quyền đề nghị cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp là:

-Tài sản là nhà đất tại: Tổ 7 Phường H, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, thuộc quyền sở hữu và sử dụng hợp pháp của bên thứ ba (bên thế chấp) là ông Nguyễn Đức D và bà Nguyễn Phương A theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BD 142174, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 2776/QĐ-UBND/2010/824, do UBND Quận Cầu Giấy Thành phố Hà Nội cấp ngày 07/09/2010, đăng ký sang tên cho ông Nguyễn Đức D tại Văn phòng đăng ký đất và nhà Quận Cầu Giấy Thành phố Hà Nội ngày 19/04/2011 .

Trường hợp số tiền thu được do xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán nợ gốc, nợ lãi của bà Nguyễn Thị Hương L tại **Ngân hàng TMCP Sài Gòn công thương** thì bà Nguyễn Thị Hương L phải tiếp tục trả nợ cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

***Về án phí:** Bà Nguyễn Thị Hương L chịu số tiền án phí sơ thẩm là 56.922.000 đồng (Năm mươi sáu triệu chín trăm hai mươi hai ngàn đồng). Hoàn trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn công thương số tiền tạm ứng án phí đã nộp 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), tại biên lai số 0008438 ngày 27/03/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này đ-ọc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng-ời đ-ọc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ-ọc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THÂM PHÁN

Võng Đăng Khoa

Trường hợp số tiền thu được do xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán nợ gốc, nợ lãi của bà Phan Thị Thanh Hoài và ông Nguyễn Trọng Thư tại **Ngân hàng TMCP Sài Gòn công thương** thì bà Phan Thị Thanh Hoài và ông Nguyễn Trọng Thư phải tiếp tục trả nợ cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

Về án phí: Bà Phan Thị Thanh Hoài và ông Nguyễn Trọng Thư chịu số tiền án phí sơ thẩm là 36.998.500 đồng(Ba mươi sáu triệu chín trăm chín mươi tám ngàn năm trăm đồng). Hoàn trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn công thương số tiền tạm ứng án phí đã nộp 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), tại biên lai số 0007460 ngày 23/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này đ-ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng-ời đ-ợc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ-ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vong Đăng Khoa

Về án phí: Bà Phan Thị Thanh Hoài và ông Nguyễn Trọng Thư chịu số tiền án phí sơ thẩm là 36.998.500 đồng(Ba mươi sáu triệu chín trăm chín mươi tám ngàn năm trăm đồng). Hoàn trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn công thương số tiền tạm ứng án phí đã nộp 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), tại biên lai số 0007460 ngày 23/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này đ-ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng-ời đ-ợc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ-ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

